

Số: 18/2021/QĐST- DS

TP. H, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2021/TLST- DS ngày 5 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959

Nơi cư trú: số nhà 335, đường Phùng Hưng, tổ 1, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1984 và anh Bạch Công H, sinh năm 1983

Cùng ĐKHKTT: Tổ 3, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Hiện cùng tạm trú tại: số nhà 10, ngách 28, đường Hòa Bình, tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị B và anh Bạch Công H phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị X 300.000.000đ tiền gốc và 50.000.000đ tiền lãi, tổng cả gốc và lãi chị B và anh H phải trả cho bà X là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành

án, mà bên phải thi hành án không thanh toán khoản tiền trên, thì còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: bà Nguyễn Thị X phải nộp 4.375.000đ án phí dân sự sơ thẩm, bà X đã nộp 7.500.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0004410 ngày 5/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, nay được đối trừ và được hoàn lại 3.125.000đ.

- Chị Nguyễn Thị B và anh Bạch Công H phải nộp 4.375.000đ án phí dân sự sơ thẩm, trong đó chị B phải nộp số tiền 2.187.500đ, anh H phải nộp số tiền 2.187.500đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thành Niên